

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2024/HS-ST**

Ngày : 04/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Huỳnh
: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

- **Thư ký phiên tòa** : Bà Phạm Thanh Hà -

là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P tham gia phiên tòa:

Bà Võ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Công Q sinh năm: 1964 tại T; Hộ khẩu thường trú: ấp HT, xã Đ, huyện G, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Công N (chết) và bà Hồ Thị N2; vợ: Chung Thị Diễm H(đã ly hôn), có 2 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998); tiền sự: Không; tiền án: 03. Bản án số 60/2016/HSST ngày 16/6/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 76/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân Q5, Thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 03/2021/HSST ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Bản án hình sự số 37/HSST ngày 02/5/1990 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người” và 03 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt chung là 10 năm tù; Sau đó bị cáo kháng cáo. Tại Bản án số 370/HSPT ngày 21/6/1990 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại TP.H tuyên giữ nguyên hình phạt bản án sơ thẩm. Ngày 19/4/1996 chấp hành xong hình phạt tù. Bản án số 108/2006/HSST ngày 10/8/2006 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố H xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 123/2007/HSST ngày 11/7/2007 của Tòa án nhân dân Q11, Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 422/2008/HSST ngày 03/12/2008 của Tòa án nhân dân Q8, Thành phố H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau đó bị cáo kháng cáo. Tại Bản án số 646/2009/HSPT ngày 17/4/2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố H tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị

tạm giữ ngày 29/7/2023; tạm giam ngày 07/8/2023 tại Nhà tạm giữ Công an quận P (có mặt).

- *Người bị hại:* Bà Phạm Thị Thùy P sinh năm: 1973

Địa chỉ: 184/1 NTT, P8, quận P, TP H.

(*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 19/7/2023 Đào Công Q đón xe buýt từ Chợ Lớn, Q6 đi đến quận P. Khi đến giao lộ THL - HVT thì Q xuống xe, đi bộ dọc tuyến đường rồi vào hẻm 184 NTT, P8, quận P. Quan nhìn thấy nhà bà Phạm Thị Thùy P ở địa chỉ số 184/1 NTT, P8, quận P mở cửa, Q nhìn trong nhà có 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại Iphone 12 và 01 điện Iphone X để trên bàn trong phòng khách và có một người phụ nữ đang nấu ăn dưới bếp, quay mặt vào trong nên Q lén lút bước vào nhà dùng tay phải lấy 02 điện thoại di động rồi đi ra đón xe buýt về lại Chợ Lớn.

Sau đó, Q lấy điện thoại vừa trộm được ra bấm thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến hỏi Q mua 02 chiếc điện thoại mà Q vừa trộm được. Sau khi thỏa thuận giá mua bán xong, Q đồng ý bán cho người đàn ông 02 chiếc điện thoại với giá 2.000.000 (*hai triệu*) đồng.

Về phía bà P, khoảng 06 giờ 15 phút ngày 19/7/2023 bà Phương phát hiện mất 02 điện thoại di động liền xem lại camera gắn tại nhà thì thấy một người đàn ông vào nhà lấy trộm 02 chiếc điện thoại của mình.

Ngày 27/7/2023, bà Phương đến Công an Phường 8, quận Phú Nhuận trình báo và giao nộp 01 USB được trích xuất từ camera 01 đoạn video clip ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp.

Ngày 28/7/2023, Q đón xe buýt trở lại P8, quận P thì bị Công an P8 phát hiện Q giống với đối tượng đã lấy trộm 2 điện thoại của bà P nên đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone 12 128GB màu xanh ngọc và 01 điện thoại di động Iphone X màu đen;

- Số tiền 6.500.000 đồng: thu giữ trong người của Q.

- 01 mũ lưỡi trai, 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng trên mặt có dòng chữ EDIFICE CASIO; 01 áo thun dài tay màu xám trên ngực trái có chữ Diolf; 01 quần màu xanh biển, có vết rách ở gối phải; 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu.

- 01 USB ghi lại hình ảnh vụ trộm.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận P ngày 02/8/2023 thì 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 - 128Gb màu xanh ngọc, đã qua sử dụng, trị giá 9.333.000 (*chín triệu ba trăm ba mươi ba ngàn*) đồng; 01 điện thoại hiệu

Iphone X, màu đen đã qua sử dụng trị giá 4.667.000 (*bốn triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn*) đồng. Tổng cộng 14.000.000 (*mười bốn triệu*) đồng.

Tại Bản cáo trạng số 73/CT-VKSPN ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận P đã truy tố bị cáo Đào Công Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P giữ quyền công tố và tranh luận:

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau. Ngày 19/7/2023, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại là 02 chiếc điện thoại di động, tổng giá trị tài sản theo Kết luận của hội đồng định giá là 14.000.000 (*mười bốn triệu*) đồng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03 (*ba*) năm đến 04 (*bốn*) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 - 128GB và 01 điện thoại di động Iphone X: Bị cáo trộm cắp của người bị hại và đã bán cho người đàn ông không rõ lai lịch, không thu hồi được tài sản để trả lại cho người bị hại là bà Phạm Thị Thùy P. Bà P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với: 01 mũ lưỡi trai, 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng trên mặt có dòng chữ EDIFICE CASIO; 01 áo thun dài tay màu xám trên ngực trái có chữ Diof; 01 quần màu xanh biển, có vết rách ở gối phải; 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu: Đây là đồ dùng tư trang bị cáo, bị cáo đề nghị nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 6.500.000 (*sáu triệu năm trăm ngàn*) đồng: Trong đó 2.000.000 (*hai triệu*) đồng là tiền bán điện thoại mà có nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 4.500.000 (*bốn triệu năm trăm ngàn*) đồng, không liên quan đến thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 USB có chứa dữ liệu vụ trộm ngày 19/7/2023: Đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án.

- Bị cáo Đào Công Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản xác định địa điểm, biên bản ghi nhận sự việc, các bản ảnh trích xuất từ camera, kết luận của hội đồng định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận: Lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19/7/2023 tại nhà số 184/1 NTT, P8, quận P, TP H. Giá trị tài sản theo Kết luận của hội đồng định giá là 14.000.000 (*mười bốn triệu*) đồng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm. Do đó, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian dài để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án. Dù đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng Hội đồng xét xử cũng cân nhắc khi lượng hình, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án:

- Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là bà Phạm Thị Thùy P không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 02 chiếc điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với: 01 mũ lưỡi trai, 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng trên mặt có dòng chữ EDIFICE CASIO; 01 áo thun dài tay màu xám trên ngực trái có chữ Diof; 01 quần màu xanh biển, có vết rách ở gối phải; 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu: Đây là đồ dùng tư trang bị cáo, bị cáo đề nghị nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 6.500.000 (*sáu triệu năm trăm ngàn*) đồng: Trong đó 2.000.000 (*hai triệu*) đồng là tiền bán điện thoại mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 4.500.000 (*bốn triệu năm trăm ngàn*) đồng, không liên quan đến thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 USB có chứa dữ liệu vụ trộm ngày 19/7/2023: Cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[6]. Đối với đối tượng tiêu thụ sản do bị cáo phạm tội mà có, do chưa xác định được nhân thân lai lịch, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, có cơ sở xử lý sau.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có nơi cư trú ổn định, sống lang thang nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đào Công Q** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đào Công Q** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2023.

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 mũ lưỡi trai, 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng trên mặt có dòng chữ EDIFICE CASIO; 01 áo thun dài tay màu xám trên ngực trái có chữ Diof; 01 quần màu xanh biển, có vết rách ở gối phải; 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận P, Thành phố H).

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

(Theo giấy nộp tiền ngày 26/10/2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh 2 TP H - Phòng Giao dịch P. Người nộp tiền: Ông Trương Văn T, người nhận tiền: Công an quận Phú Nhuận, số tài khoản ghi có: 39490906177500000 tại Kho bạc Nhà nước quận P).

+ Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB có chứa dữ liệu vụ trộm ngày 19/7/2023.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND quận P;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 06;
- Sở Tư pháp TP H;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Dung